

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quyết định các vấn đề của HĐND tỉnh

Thời gian qua, HĐND tỉnh trong phạm vi thẩm quyền của mình đã cụ thể hóa chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh vào các nghị quyết, bảo đảm phù hợp, phát huy thế mạnh của địa phương, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Để Nghị quyết số 02-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng nông thôn mới (NTM) giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020 đạt kết quả tốt, HĐND tỉnh đã nghiên cứu, ban hành Nghị quyết số 13 về việc phê duyệt một số cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng NTM tỉnh, giai đoạn 2011 - 2015. Sau một thời gian thực hiện, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức giám sát và tiếp xúc cử tri chuyên đề để lắng nghe ý kiến phản hồi, trên cơ sở đó sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 13 với các chính sách phù hợp là hỗ trợ bằng tiền và xi măng để tạo nguồn lực cho các xã đẩy nhanh tiến độ thực hiện các tiêu chí; đề cao việc phát huy dân chủ ở cơ sở theo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra". Nhờ vậy, phong trào xây dựng NTM lan tỏa rộng khắp, thu hút được mọi nguồn lực trong xã hội tham gia, đạt kết quả tích cực, nhất là về phát triển sản xuất, đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Đến nay, toàn tỉnh có 186 xã (chiếm 70,7% số xã trong tỉnh) được công nhận đạt chuẩn quốc gia về NTM. Ông Phạm Thanh Niên, Chủ tịch UBND xã Đông Động (Đông Hưng) cho biết: Từ khi HĐND tỉnh quyết định điều chỉnh cơ chế, chính sách, trong đó có cơ chế hỗ trợ xi măng, cho phép các khu dân cư tự bàn bạc, thống nhất, lập dự toán xây dựng công trình, huy động, quyết định nguồn lực đóng góp, tự tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, tiến độ xây dựng NTM được đẩy nhanh. Hết năm 2016, Đông Động đã hoàn thành 19/19 tiêu chí.

Qua các cuộc giám sát chuyên đề và hội thảo về nước sạch nông thôn, trên cơ sở đề nghị của UBND tỉnh, nhu cầu của nhân dân, năm 2012, HĐND tỉnh ban hành 2 nghị quyết về quy hoạch hệ thống cấp nước sạch tập trung và cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư, quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tỉnh giai đoạn 2012 - 2020. Trong quá trình triển khai, từ phản hồi của người dân và doanh nghiệp, HĐND tỉnh nhận thấy nghị quyết có một số điểm còn bất cập, hạn chế nên đã kịp thời ban hành nghị quyết sửa

đổi, bổ sung các nghị quyết đã ban hành; đồng ý về chủ trương chuyển giao các công trình đã đầu tư từ nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia và vốn vay Ngân hàng Thế giới cho doanh nghiệp quản lý, khai thác để phát huy hơn nữa hiệu quả cấp nước sạch cho người dân, hướng đến mục tiêu 100% người dân Thái Bình được sử dụng nước sạch vào năm 2020. Điều đáng mừng là các quyết định của HĐND tỉnh đều đúng ý Đảng, hợp lòng dân, cả doanh nghiệp và người dân đều được hưởng lợi. Đến nay, 31 doanh nghiệp tích cực huy động nguồn lực khoảng 2.000 tỷ đồng đầu tư vào lĩnh vực này. Nghị quyết số 19 của HĐND tỉnh đã thực sự đi vào cuộc sống, được cử tri và nhân dân đồng tình ủng hộ. Đến nay, trên địa bàn tỉnh cơ bản không còn bãi rác tự phát; rác được thu gom, việc xử lý từng bước thực hiện theo công nghệ từ xây dựng, quản lý 57 công trình cấp nước sạch nông thôn. 100% số xã trong huyện có đường ống cấp 1 đến trung tâm xã, 66% dân số trong tỉnh đã được sử dụng nước sạch. Với tốc độ như hiện nay, mục tiêu đến năm 2020 có 100% người dân trên địa bàn tỉnh được sử dụng nước sạch hoàn toàn có thể thực hiện được.

Tại các cuộc tiếp xúc, hầu hết cử tri quan tâm kiến nghị về vấn đề thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt ở địa phương còn bộc lộ nhiều hạn chế. Vì thế, HĐND tỉnh đã tổ chức kỳ họp và tổ chức giám sát chuyên đề, nghe các sở, ban, ngành, địa phương và chính những người đang làm công tác thu

gom, xử lý rác thải góp ý, đề xuất giải pháp, sau đó ban hành Nghị quyết số 19 về cơ chế, chính sách thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh, giai đoạn đến năm 2020. Trong đó, quyết định hỗ trợ 500 triệu đồng/xã để các xã có nguồn vốn đối ứng đầu tư khu xử lý rác thải theo công nghệ lò đốt và cơ chế thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực này. Nghị quyết số 19 của HĐND tỉnh đã thực sự đi vào cuộc sống, được cử tri và nhân dân đồng tình ủng hộ. Đến nay, trên địa bàn tỉnh cơ bản không còn bãi rác tự phát; rác được thu gom, việc xử lý từng bước thực hiện theo công nghệ lò đốt hoặc công nghệ không chôn lấp, bảo đảm vệ sinh môi trường.

Ngoài ra, các cơ chế, chính sách hỗ trợ giải phóng mặt bằng; hỗ trợ kinh phí đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm sau thu hồi đất phục vụ các dự án quan trọng của tỉnh hay cơ chế hỗ trợ đối với các chủ lò tháo dỡ lò sản xuất vôi tại khu vực cầu Nghìn (thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ)... của Thường trực HĐND tỉnh đã tạo hành lang pháp lý giúp các địa phương đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng sạch cho nhà đầu tư cũng như giải quyết được vấn đề ô nhiễm môi trường tại khu vực cầu Nghìn. Theo ông Vũ Xuân Hùng, Phó

Chủ tịch thường trực HĐND huyện Quỳnh Phụ, quyết định của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh đã đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của nhân dân nên có tính khả thi cao, góp phần ổn định tình hình, bảo đảm an sinh xã hội.

Đồng chí Đàm Văn Vương, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch thường trực HĐND tỉnh cho biết: Thường trực HĐND tỉnh, các nghị quyết của HĐND tỉnh đã góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển, giải quyết kịp thời, cơ bản thỏa đáng nguyện vọng chính đáng và giải quyết các vấn đề nhân dân bức xúc. Song để nâng cao hiệu lực, hiệu quả các quyết định, HĐND tỉnh phải đặc biệt đề cao tính pháp lý, tính tiến bộ và đồng bộ, phải xuất phát từ điều kiện thực tiễn, đặc biệt là điều kiện về nguồn lực để quyết định vấn đề. UBND tỉnh khi tổ chức thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh, tăng cường thông tin, tuyên truyền tạo sự đồng thuận trong nhân dân. HĐND tỉnh tăng cường giám sát, tiếp xúc cử tri, nắm bắt thông tin phản hồi của các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu tác động để kịp thời phát hiện những bất cập, trên cơ sở đó đề nghị UBND tỉnh, các cơ quan chức năng tham mưu, sửa đổi, bổ sung trình HĐND tỉnh điều chỉnh nội dung nghị quyết cho phù hợp. Với những vấn đề lớn, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức giám sát, tiếp xúc cử tri chuyên đề, xin ý kiến các nhà khoa học và các đối tượng chịu sự tác động; thành lập các ban, của từng đại biểu trong thẩm tra, giám sát các vấn đề trước kỳ họp...

THU HIỀN



Người dân xã Hợp Tiến (Đông Hưng) chung sức làm đường nông thôn mới.

TRƯỜNG THCS HỢP HƯNG Thực hiện tốt công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá

Trường THCS Hợp Hưng (Đông Hưng) hiện có 24 cán bộ, giáo viên, nhân viên và 252 học sinh ở 4 khối lớp. Những năm gần đây, Trường không chỉ đạt nhiều kết quả trong công tác dạy và học mà còn là một trong những tập thể thực hiện tốt các hoạt động và phong trào thi đua do ngành Giáo dục và Đào tạo, chính quyền địa phương phát động, triển khai, trong đó có công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá.

Cô giáo Phạm Quỳnh Hương, Hiệu trưởng Trường THCS Hợp Hưng cho biết: Cùng với dạy văn hóa, nhà trường luôn coi trọng dạy kỹ năng sống cho học sinh, giúp các em có lối sống lành mạnh, chủ động tránh xa tệ nạn xã hội. Vì vậy, nhà trường tích cực phổ biến và hướng dẫn cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, trong đó có quy định về phòng, chống tác hại của thuốc lá, yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc, nêu gương sáng để học sinh noi theo. Để bảo đảm môi trường xanh, sạch, đẹp, trường học không khói thuốc, nhà trường đã xây dựng kế hoạch tăng cường phòng, chống tác hại của thuốc lá với nhiều hoạt động cụ thể. Đồng thời, tổ chức quán triệt tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh quy định về phòng, chống tác hại của thuốc lá trong ngành Giáo dục, ban hành kèm theo Quyết định số 3323/QĐ-BGD&ĐT ngày 13/8/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; các quy định của Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về việc không được



Pa nô nhắc nhở không hút thuốc lá trong trường học được treo ở nơi dễ quan sát.

hút thuốc lá trong môi trường giáo dục và kế hoạch phòng, chống tác hại của thuốc lá của tỉnh. Hàng năm, nhân ngày thế giới không hút thuốc lá 31/5 và hưởng ứng tuần lễ quốc gia không khói thuốc lá, nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động ngoại khóa, nội dung tuyên truyền về những tác hại, hệ lụy của việc hút thuốc lá đối với sức khỏe, kinh tế và môi trường. Ngoài ra, nhà trường còn tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác như treo pa nô, áp phích nội dung tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá

trong khuôn viên nhà trường, ở những nơi công cộng nhiều người qua lại, để thấy như ở sân trường, hành lang, lối đi. Tổ chức lồng ghép giáo dục cho học sinh về tác hại của thuốc lá trong các môn học, trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động đoàn, đội. Nhà trường cũng tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh ký cam kết thực hiện môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, không có thuốc lá trong khuôn viên nhà trường. Đồng thời, đưa việc thực hiện công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá thành tiêu chí đánh

giá thi đua của tập thể, cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Không chỉ chú trọng tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, nhà trường còn kết hợp tuyên truyền công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá cho cha mẹ, người thân học sinh trong các buổi họp phụ huynh; hướng dẫn các em về nhà tuyên truyền, vận động người thân không hút thuốc lá để bảo vệ sức khỏe bản thân và tránh ảnh hưởng tới sức khỏe của những người xung quanh.

Do tích cực triển khai nên công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá đã đi sâu vào các hoạt động của nhà trường. Hầu hết cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh Trường THCS Hợp Hưng đều hiểu rõ tác hại của việc hút thuốc lá đối với sức khỏe con người, từ đó nêu cao ý thức, tránh xa hành vi hút thuốc lá. Hiện 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên của Trường không hút thuốc lá, không có học sinh hút thuốc lá trong nhà trường. Khách đến liên hệ công tác hay phụ huynh học sinh đến trường đều ý thức không hút thuốc lá khi nhìn thấy hàng loạt tranh, ảnh, pa nô, áp phích tuyên truyền về việc cấm hút thuốc lá trong trường học. Vì vậy, môi trường luôn trong lành, không khói thuốc.

Chị Nguyễn Thị Lan, phụ huynh học sinh cho biết: Tôi rất mừng vì hàng ngày đến trường các con không những được học kiến thức văn hóa mà còn được dạy về kỹ năng sống; được tuyên truyền về tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe con người; về những quy định cấm của pháp luật đối với hành vi hút thuốc lá, vì vậy cũng có ý thức tránh xa thuốc lá. Năm rồi tác hại của việc hút thuốc lá thụ động, khi bắt gặp người thân hút thuốc lá, các con biết dùng lý lẽ thuyết phục để người hút thuốc, từ đó giảm thiểu và bỏ hút thuốc lá. Không chỉ không hút thuốc lá, biết từ chối hành động rủ rê hút thuốc, các con còn mạnh dạn đem kiến thức của mình tiếp thu được tuyên truyền, vận động những người trong gia đình tránh xa thuốc lá.

HÀ ANH

Cần thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2018

Ông Nguyễn Quang Trung, tổ 39, phường Kỳ Bá (thành phố Thái Bình)



Qua nghe báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2017 của tỉnh, mục tiêu và những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2018 tại kỳ họp thứ năm HĐND tỉnh khóa XVI, tôi rất vui mừng, phấn khởi với những kết quả đạt được. Đặc biệt, lĩnh vực sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và xây dựng duy trì tốc độ tăng trưởng. Đây được xem là tiến bộ quan trọng để Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và những năm tiếp theo đạt kết quả cao, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết

Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX. Để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2018, tôi kiến nghị Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh để thu hút, lựa chọn những nhà đầu tư thực sự uy tín, tâm huyết vào hoạt động, khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương, góp phần xây dựng tỉnh Thái Bình ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Ông Hoàng Trọng Thư, xã Tam Quang (Vũ Thư)



Qua theo dõi phiên khai mạc kỳ họp thứ năm HĐND tỉnh khóa XVI, cử tri rất phấn khởi về kết quả đạt được trong phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 của tỉnh, đặc biệt là kết quả xây dựng nông thôn mới (NTM). Theo báo cáo, năm 2018, toàn tỉnh phấn đấu số xã đạt chuẩn nông thôn mới tăng 10% trở lên so với số xã được công nhận đạt chuẩn NTM năm 2017. Đây là mục tiêu rất khó thực hiện vì hiện nay hầu hết các xã chưa về đích NTM là những xã

khó khăn về ngân sách đầu tư, việc huy động sự đóng góp của nhân dân cũng hạn chế trong khi các tiêu chí NTM chưa đạt cần đến nhiều kinh phí. Nhằm giúp các xã sớm về đích NTM, chúng tôi rất mong trung ương, tỉnh tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện và có những cơ chế, chính sách hỗ trợ thiết thực. Ngoài tạo điều kiện hỗ trợ trực tiếp bằng tiền, bằng các dự án, rất mong UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng xem xét, phê duyệt quy hoạch, cải cách thủ tục hành chính, đẩy nhanh tiến độ chuyển mục đích sử dụng đất đối với diện tích quy hoạch dân cư, đấu giá quyền sử dụng đất giúp địa phương tạo nguồn lực tại chỗ. Đặc biệt, tỉnh có những chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp để giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, giảm tỷ lệ hộ nghèo một cách bền vững.

Ông Nguyễn Văn Tịnh, xã Lê Lợi (Kiến Xương)



Theo báo cáo của UBND tỉnh trình tại kỳ họp thứ năm HĐND tỉnh khóa XVI, giá trị sản xuất công nghiệp năm 2017 tăng 19,21% so với năm 2016, vượt kế hoạch đề ra. Số lượng doanh nghiệp lớn với 6.616 doanh nghiệp song hiện nay số doanh nghiệp hoạt động ở nông thôn, vùng xa ít, chủ yếu tập trung ở đô thị. Mặc dù thời gian qua tỉnh và huyện đã quan tâm quy hoạch, đầu tư hạ tầng một số cụm công nghiệp ở một số vùng nông thôn nhưng việc thu hút các doanh nghiệp, dự án đầu tư vào cụm công nghiệp còn chậm. Để phát huy giá trị

đất đai, tiềm năng lao động của các địa phương, chúng tôi mong muốn các cấp, các ngành triển khai mạnh mẽ, hiệu quả hơn nữa việc cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo cơ hội thu hút các doanh nghiệp. Đối với những dự án đã được phê duyệt đầu tư, UBND tỉnh thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện đúng tiến độ, sớm đi vào hoạt động, tránh tình trạng "dự án treo". Cần có cơ chế thông thoáng đón các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, doanh nghiệp công nghệ cao vào địa bàn tỉnh nhằm tạo nhiều việc làm cho lao động nông thôn, tăng giá trị kinh tế và bảo đảm vệ sinh môi trường. Việc quy hoạch vị trí các cụm công nghiệp cũng cần quan tâm đến các xã vùng xa, vùng khó khăn để giúp các địa phương phát triển kinh tế, góp phần đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Bà Vũ Thị Ngân, thôn Lương Mỹ, xã Quỳnh Hội (Quỳnh Phụ)



Qua theo dõi kỳ họp thứ năm HĐND tỉnh khóa XVI trên các phương tiện thông tin đại chúng, tôi thấy các tờ trình trình tại kỳ họp thuộc các lĩnh vực tài chính, đầu tư, tài nguyên và môi trường, xây dựng, lao động - thương binh và xã hội, nông nghiệp và phát triển nông thôn, du lịch... có tác động nhiều mặt đến đời sống dân sinh, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh cả trong trước mắt và lâu dài. Đáng chú ý là các tờ trình về: kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2018 - 2020; quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của ban thanh

tra cấp xã trong tỉnh; phê duyệt danh mục dự án cơ sở dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác trên địa bàn tỉnh năm 2018... Tôi mong rằng, sau khi HĐND tỉnh thông qua các nghị quyết về những vấn đề trên, UBND tỉnh, các ngành chức năng, các huyện, thành phố có giải pháp phù hợp, thiết thực tổ chức thực hiện để nghị quyết sớm đi vào cuộc sống, thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển.

Ông Vũ Bá Tuyên, thôn Đông Bình Cách, xã Đông Xá (Đông Hưng)



Thời gian qua, việc tiếp thu và giải quyết các kiến nghị, phản ánh của cử tri đã được HĐND tỉnh đôn đốc các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố quan tâm chỉ đạo giải quyết. Chất lượng giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri ngày càng được nâng cao, nhiều kiến nghị đã được giải quyết kịp thời, dứt điểm, góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh, thể hiện tinh thần trách nhiệm của cơ quan nhà nước đối với nhân dân, được đồng bào cử tri, nhân dân đồng tình, ghi nhận. Tuy nhiên, qua theo dõi báo cáo kết quả giải quyết ý kiến, kiến

nghị của cử tri cho thấy một số địa phương, đơn vị chưa thực sự có biện pháp cụ thể trong việc xử lý những vấn đề phát sinh; việc giải quyết một số kiến nghị của cử tri còn chậm. Thời gian tới, để nghị Thường trực HĐND tỉnh tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra, giám sát kết quả tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị chức năng đối với các ý kiến, kiến nghị của cử tri, bảo đảm các ý kiến, kiến nghị của cử tri được giải quyết kịp thời, đúng quy định, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương noi gương, của tỉnh noi chung.

NHÓM PHÒNG VIÊN